TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13-GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 14 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2026/TLST-HNGĐ ngày 01/4/2026 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn Trưởng, sinh năm 1992; căn cước công dân số 030092015468; địa chỉ: Thôn 9, xã Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Chị Vũ Thị Hằng, sinh năm 1996; căn cước công dân số 030196012067; địa chỉ: Thôn 9, xã Kông Chro, tỉnh Gia Lai; hiện đang cư trú tại: Xóm 2, thôn Phương Khê, xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/4/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06/4/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Văn Trưởng và chị Vũ Thị Hằng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Vũ Văn Trưởng và chị Vũ Thị Hằng có 02 (hai) con chung là Vũ Ngọc Duy Anh, sinh ngày 14/7/2012 và Vũ Ngọc Gia Bảo, sinh ngày 15/01/2017.

Hai bên thỏa thuận giao cho anh Vũ Văn Trưởng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Ngọc Duy Anh, sinh ngày 14/7/2012 (theo nguyện vọng của con); giao cho chị Vũ Thị Hằng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vũ Ngọc Gia Bảo, sinh ngày 15/01/2017 (theo nguyện vọng của con) cho đến khi các con đã thành niên

mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình kể từ ngày 06/4/2026.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án đã giải thích cho anh Vũ Văn Trưởng và chị Vũ Thị Hằng biết quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của người trực tiếp nuôi con nhưng anh Trưởng và chị Hằng vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, hiện tại anh Trưởng và chị Hằng không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản*: Anh Vũ Văn Trưởng và chị Vũ Thị Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Vũ Văn Trưởng tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002891 ngày 01/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho anh Vũ Văn Trưởng số tiền 150.000 đồng. Chị Vũ Thị Hằng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13-Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 13-Gia Lai;
- UBND xã Kông Chro, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Đức